

Số: 992/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 22/12/2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 974/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Nguyễn Thành N, Sinh năm: 199x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số 7x ngõ 21x T, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- **Chị Vũ Thị Hà A, Sinh năm: 199x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Thành N và chị Vũ Thị Hà A xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội vào ngày 14/10/2020.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn đến năm 2021 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không được cải thiện. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên từ

tháng 05 năm 2021 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau.

Nay anh N, chị Hà A xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Nam, chị Hà Anh là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Anh N, chị Hà A xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng Hoàng N (nam), sinh ngày 03/10/202x. Ly hôn, anh N, chị Hà A thỏa thuận: chị Hà A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh N cấp dưỡng nuôi con 8.000.000 đồng/tháng. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh N, chị Hà A là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh N và chị Hà A không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh N và chị Hà A không nợ ai và không ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh N và chị Hà A thỏa thuận anh N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành N và chị Vũ Thị Hà A.

- **Về con chung**: Xác nhận anh N, chị Hà A có 01 con chung là Nguyễn Đăng Hoàng N (nam), sinh ngày 03/10/202x. Giao cho chị Hà A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đăng Hoàng N. Ghi nhận sự tự nguyện của anh N cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 8.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám triệu đồng). Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 01/2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung**: (Động sản và bất động sản) Anh N, chị Hà A không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Anh N, chị Hà A không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Nguyễn Thành N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh N đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0069524 ngày 22/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (anh N đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận Đ, Hà Nội.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Hương

